

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2009/NQ-HĐND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 12 năm 2009

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định mức thu chi phí cai nghiện ma túy theo
Đề án tiếp nhận người cai nghiện ma túy tự nguyện có đóng phí
trên địa bàn thành phố**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA VII KỲ HỌP THỨ 17

(Từ ngày 08 đến ngày 11 tháng 12 năm 2009)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;

Căn cứ Nghị định số 43/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ quy định việc đưa người nghiện ma túy, người bán dâm không có nơi cư trú nhất định vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 117/2007/TTLT/BTC-BLĐTBXH ngày 01 tháng 10 năm 2007 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về trách nhiệm đóng góp và chế độ trợ cấp đối với người nghiện ma túy, người bán dâm;

Xét Tờ trình số 5824/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2009 và Tờ trình số 6363/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu chi phí cai nghiện ma túy theo Đề án tiếp nhận người cai nghiện ma túy tự nguyện có đóng phí trên địa bàn thành phố; Báo cáo thẩm tra số 399/BCTT-KTNS ngày 05 tháng 12 năm 2009 của Ban Kinh tế và Ngân sách; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung Tờ trình số 5824/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2009 và Tờ trình số 6363/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu chi phí cai nghiện ma túy theo Đề án tiếp nhận người cai nghiện ma túy tự nguyện có đóng phí trên địa bàn thành phố. Cụ thể như sau:

1. Mức thu:

STT	Nội dung	Tháng thứ 1			Từ tháng thứ 2			Ghi chú
		Tổng cộng	Trong đó:		Tổng cộng	Trong đó:		
			Gia đình đóng	Ngân sách hỗ trợ		Gia đình đóng	Ngân sách hỗ trợ	
I.	CÁC KHOẢN CHI PHÍ DỊCH VỤ	959.778	900.000	59.778	989.778	930.000	59.778	
1	Điện, nước, vệ sinh, vật tư y tế tiêu hao	170.000	170.000		170.000	170.000		
2	Cơ sở vật chất	150.000	150.000		150.000	150.000		
3	Chi phí phục vụ, quản lý	520.000	520.000		520.000	520.000		
4	Chi phí sinh hoạt giải trí	60.000	60.000		90.000	90.000		
5	Phổ cập văn hóa cấp I, cấp II	59.778		59.778	59.778		59.778	
II	CÁC KHOẢN THU CHI HỘ	1.256.000	1.256.000	0	960.000	960.000	0	
1	Tiền ăn (30.000 đồng/ngày/03 bữa)	900.000	900.000		900.000	900.000		
2	Tiền thuốc thông thường	46.000	46.000		60.000	60.000		
3	Thuốc hỗ trợ cắt cơn nghiện	220.000	220.000					
4	Xét nghiệm, test Heroin	90.000	90.000					60.000
	+ Khám ban đầu	15.000	15.000					5.000
	+ Test Heroin 2 lần	30.000	30.000					30000
	+ Điện tim	15.000	15.000					10000
	+ Công thức máu	30.000	30.000					15000
	+ Xét nghiệm HIV	-	-					

STT	Nội dung	Tháng thứ 1			Từ tháng thứ 2			Ghi chú
		Tổng cộng	Trong đó:		Tổng cộng	Trong đó:		
			Gia đình đóng	Ngân sách hỗ trợ		Gia đình đóng	Ngân sách hỗ trợ	
	+ Chi phí chăm sóc đặc biệt khác	-	-					
	Chi phí xét nghiệm khác (nếu có, phát sinh trong quá trình điều trị)						Theo mức giá bệnh viện nhà nước	
III	CÁC KHOẢN CHI THEO NHU CẦU:							
1	Đồ dùng cá nhân (quần áo, mũ, khăn, chiếu gối,...)						Theo yêu cầu	
2	Chi phí học nghề, học văn hóa cấp III							
3	Vật lý trị liệu							
4	Thẻ hình							
	TỔNG CỘNG (I+II)	2.215.778	2.156.000	59.778	1.949.778	1.890.000	59.778	
	TÍNH TRÒN:	2.216.000	2.156.000	60.000	1.950.000	1.890.000	60.000	

2. Thời gian thực hiện: từ ngày 01 tháng 01 năm 2010.

3. Về việc điều chỉnh chi phí cai nghiện: giao cho Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh các khoản thu dịch vụ cho phù hợp với tình hình thực tế khi có điều chỉnh chế độ tiền lương của nhà nước, biến động giá cả sinh hoạt và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố trong kỳ họp gần nhất.

4. Về việc quản lý và sử dụng nguồn thu từ hoạt động tiếp nhận người cai nghiện ma túy tự nguyện có đóng phí: nguồn thu từ hoạt động này được xem là một khoản thu sự nghiệp của đơn vị và được quản lý, sử dụng theo đơn vị tự chủ tài chính thực hiện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố có kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh khóa VII, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2009./.

CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo